ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG QUẢNG TRỊ	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 306 /BC-UBND	*Phường Quảng Trị, ngày 19 tháng 12 năm 2025*

BÁO CÁO
Tình hình thực hiện đầu tư xây dựng cơ bản năm 2025 và dự kiến kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2026

Phường Quảng Trị được thành lập trên cơ sở sáp nhập nguyên trạng 5 phường, xã thuộc thị xã Quảng Trị (cũ), vì vậy, địa phương kế thừa toàn bộ kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021-2025 nói chung, kế hoạch đầu tư công năm 2025 nói riêng của thị xã Quảng Trị. Quá trình triển khai thực hiện, UBND phường Quảng Trị báo cáo tình hình thực hiện đầu tư xây dựng cơ bản năm 2025, dự kiến kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2026 với một số nội dung như sau:

I. Tình hình thực hiện đầu tư xây dựng cơ bản năm 2025

1. Về tổng kế hoạch vốn năm 2025

1.1. Nguồn vốn TW, tỉnh hỗ trợ

Tổng nguồn vốn hỗ trợ năm 2025 là 69.653 triệu đồng, trong đó: Nguồn vốn TW hỗ trợ **53.143** triệu đồng để đầu tư dự án Cơ sở hạ tầng và giao thông đô thị; Nguồn vốn tỉnh hỗ trợ: **15.118** triệu đồng[1] để xây dựng công trình: Nhà Văn hóa trung tâm; Nguồn chương trình mục tiêu quốc gia Nông thôn mới: **1.392** triệu đồng

1.2. Nguồn vốn ngân sách thị xã (cũ) và phường cân đối

Kế hoạch vốn đầu tư xây dựng cơ bản năm 2025 sau khi đã được điều chỉnh để thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp là: 51.068 triệu đồng, bao gồm:

+ Nguồn XDCB tập trung: 5.413 triệu đồng
+ Nguồn khai thác quỹ đất: 41.800 triệu đồng
+ Nguồn tăng thu tiết kiệm chi: 3.855 triệu đồng

Trong đó:

- Trước khi kết thúc hoạt động chính quyền cấp huyện (30/6/2025) số dự toán đã nhập cho các công trình, nhiệm vụ là: **34.703** triệu đồng, bao gồm:

+ Nguồn XDCB tập trung: 5.413 triệu đồng
+ Nguồn khai thác quỹ đất: 25.435 triệu đồng
+ Nguồn tăng thu tiết kiệm chi: 3.855 triệu đồng

---

[1]Trong đó nguồn vốn năm 2025 là 9.400 triệu đồng; chuyển nguồn từ năm 2024 sang năm 2025 là 5.718 triệu đồng.

- Số kế hoạch vốn còn lại chuyển về cấp phường tiếp tục thực hiện trong 6 tháng còn lại của năm 2025 là: **16.365** triệu đồng (nguồn khai thác quỹ đất).

2. Về tình hình thực hiện các công trình

2.1. Đối với nhóm công trình dự án hỗ trợ từ ngân sách Trung ương, ngân sách tỉnh hỗ trợ

- Đối với công trình Cơ sở hạ tầng và giao thông đô thị thị xã Quảng Trị: Hiện nay, đang triển khai 2 hạng mục: Đường Võ Văn Kiệt, Hồ trung tâm. Đã giải ngân được 36.460 triệu đồng/53.143 triệu đồng, đạt 68,6% kế hoạch vốn năm 2025; Dự kiến giải ngân đến 31/01/2026 là 47.828 triệu đồng, ước đạt 90%.

Năm 2025, vốn bố trí cho năm cuối trung hạn lớn *(năm 2024 vốn bố trí 9.000 triệu đồng; năm 2025 vốn bố trí 53.143 triệu đồng)*; giá trị đã giải ngân trong năm 2025 lớn *(36.460 triệu đồng)* cao hơn tỷ lệ giải ngân trung bình của tỉnh. Tuy nhiên, do thời tiết năm 2025 mưa nhiều, việc thi công các công trình giao thông gặp khó khăn, ảnh hưởng đến tiến độ giải ngân vốn. UBND phường đã yêu cầu chủ đầu tư khắc phục khó khăn, bằng nhiều giải pháp đẩy nhanh tiến độ giải ngân đến ngày 31/01/2025 đảm bảo theo kế hoạch chỉ tiêu của tỉnh.

- Đối với công trình: Nhà Văn hóa trung tâm

Năm 2025, công trình được bố trí vốn ngân sách tỉnh 15.118 triệu đồng, Trong đó: Vốn kéo dài năm 2024 sang năm 2025 là 5.718 triệu đồng, vốn năm 2025 là 9.400 triệu đồng. Số vốn đã giải ngân là: 2.050 triệu đồng/15.118 triệu đồng, tỷ lệ 13,6%. Đến ngày 31/12/2025, dự kiến giải ngân 7.650 triệu đồng, đạt 50,6% *(Hiện nay đã có khối lượng thi công hoàn thành đang lập hồ sơ thanh toán)*; Ước giải ngân đến 31/01/2026 là 11.338 triệu đồng, ước đạt tỷ lệ giải ngân 75%.

Đây là công trình có khối lượng GPMB rất lớn *(phải di dời 875 ngôi mộ, 35 lăng, đất nông nghiệp và nhiều cây cối hoa màu)* mất nhiều thời gian thực hiện nên thời gian bàn giao mặt bằng để thi công chậm so với kế hoạch, ảnh hưởng tiến độ thực hiện và giải ngân vốn. Với công trình này, UBND phường đã chỉ đạo chủ đầu tư bằng nhiều giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong GPMB, đồng thời đảm bảo giải ngân 100% vốn kéo dài năm 2024 sang năm 2025 tránh bị mất vốn. Đối với vốn năm 2025 phấn đấu giải ngân đến 31/01/2026 theo quy định với tỷ lệ cao nhất. Đồng thời, chỉ đạo đảm bảo công tác chất lượng công trình theo hồ sơ thiết kế đã phê duyệt, không vì mục tiêu giải ngân vốn mà ảnh hưởng chất lượng công trình.

- Nguồn Chương trình mục tiêu quốc gia Nông thôn mới: Số vốn giải ngân được 1.000 triệu đồng/1.392 triệu đồng, đạt 72% kế hoạch vốn, cơ bản đạt tỷ lệ giải ngân vốn theo kế hoạch.

Đây là vốn các công trình nông thôn mới xã Hải Lệ do UBND xã Hải Lệ (cũ) làm chủ đầu tư. Sau khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, UBND

phường đã giao Ban QLDA, PTQĐ, CCN&DVCI phường làm chủ đầu tư. Do quá trình tổ chức mô hình chính quyền mới nên ảnh hưởng tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công

2.2. Đối với nhóm công trình do ngân sách thị xã (cũ) cân đối

2.2.1. Các công trình đã hoàn thành trong năm 2025

- Các công trình hoàn thành đã được phê duyệt quyết toán:

+ Công trình: San lấp mặt bằng khu vực phát triển đô thị Bắc Thành Cổ.

+ Công trình: Nghĩa trang nhân dân thị xã Quảng Trị; Hạng mục: Khu cất táng di dời lăng mộ tại Khu vực phát triển đô thị Bắc Thành Cổ.

+ Công trình: Đường giao thông Khu phố 1, Khu phố 3, phường An Đôn.

+ Công trình: Trường TH&THCS Lương Thế Vinh; Hạng mục: Nhà học bộ môn và Nhà đa năng.

+ Công trình: Trường THCS Thành Cổ; Hạng mục: Phòng tổ chuyên môn và Hội trường.

+ Công trình: Trung tâm GDNN-GDTX; Hạng mục: Phòng học chức năng, Nhà hiệu bộ.

+ Công trình: Trường Tiểu học Trần Quốc Toản; Hạng mục: Xây mới dãy nhà học 3 tầng.

- Các công trình sẽ tiến hành rà soát vốn còn nhưng không còn nhu cầu sử dụng để thu hồi bố trí cho các công trình khác.

- Các công trình đã hoàn thành chưa được phê duyệt quyết toán: Nâng cấp hệ thống đường giao thông đô thị. Kế hoạch vốn bố trí là 2.530 triệu đồng, Sở Tài chính tỉnh chưa nhập Tabmis nên chưa giải ngân. Hiện nay, Sở Tài chính tỉnh đang thẩm định để trình UBND tỉnh phê duyệt quyết toán.

- Đối với công trình chống úng cục bộ: Kế hoạch vốn được bố trí là 1.100 triệu đồng. Các hạng mục đang triển khai thi công, dự kiến giải ngân 934/1.100 triệu đồng, đạt 94,9% kế hoạch[2].

- Đối với công trình Điện chiếu sáng hẻm kiệt: Kế hoạch vốn được bố trí là 260 triệu đồng. Các hạng mục đang triển khai thi công, dự kiến giải ngân đạt 100% kế hoạch[3].

- Đối với công trình Bê tông giao thông nội phường: Kế hoạch vốn được bố trí là 75 triệu đồng. Đã hoàn thành công tác giải ngân đạt 100% kế hoạch[4].

- Đối với nguồn vốn thực hiện chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới: Do nguồn thu ngân sách gặp nhiều khó khăn nên chỉ bố trí để thực hiện công trình Bê tông hóa giao thông nông thôn nội đồng đường Trầm Mưng

---

[2]Phường 1: 170 triệu đồng; Phường 2: 180 triệu đồng; Phường 3: 327 triệu đồng; Hải Lệ: 250 triệu đồng.
[3]Phường 3: 55 triệu đồng; Hải Lệ: 202 triệu đồng.
[4]Phường 2: 14 triệu đồng; Phường 3: 61 triệu đồng.

Thượng và đường Trầm Mưng Hạ của HTX Tích Tường với số tiền 126 triệu đồng. Đã giải ngân đạt 100% kế hoạch.

2.2.2. Các công trình chuyển tiếp hoàn thành sau năm 2025

- Hiện nay, có một số công trình kế hoạch vốn năm 2025 còn nhưng chưa được Sở Tài chính tỉnh nhập dự toán trên Tabmis, UBND phường đã có Tờ trình số 1154/TTr-UBND ngày 10/10/2025 đề nghị nhập dự toán cho các công trình với số tiền: 10.343 triệu đồng[5].

- Dự án Khu đô thị mới Võ Văn Kiệt với kế hoạch vốn 20.595 triệu đồng. Công trình đang tiếp tục thi công để tạo nguồn thu cân đối cho các công trình. Công trình đã được nhập dự toán 18.095 triệu đồng. Đã giải ngân 10.776 triệu đồng/18.095 triệu đồng, đạt 59,6% kế hoạch.

- Công trình Trung tâm Hành chính với kế hoạch vốn 4.837 triệu đồng. Đã giải ngân 4.837 triệu đồng, đạt 100% kế hoạch. Công trình này kế hoạch vốn bố trí năm 2025 chưa đảm bảo nhu cầu vốn của công trình nên đã mượn nguồn ứng vốn Quỹ phát triển đất tỉnh 2.900 triệu đồng phục vụ thi công đẩy nhanh tiến độ thực hiện.

- Dự án Cơ sở hạ tầng Cụm công nghiệp Hải Lệ (giai đoạn 2) với kế hoạch vốn 2.372 triệu đồng. Công trình đã được nhập dự toán 1.500 triệu đồng. Đã giải ngân 250 triệu đồng/1.500 triệu đồng, đạt 16,7% kế hoạch.

- Công trình Hệ thống thu gom nước thải (tuyến cấp 2) với kế hoạch vốn 2.425 triệu đồng. Công trình đã được nhập dự toán 525 triệu đồng. Đã giải ngân 518 triệu đồng/525 triệu đồng, đạt 98,7% kế hoạch.

- Điều chỉnh Quy hoạch chung thị xã đến năm 2045 với kế hoạch vốn 860 triệu đồng. Đã giải ngân 860 triệu đồng theo kế hoạch điều chỉnh, đạt 100% kế hoạch.

2.2.3. Các nhiệm vụ dừng thực hiện

- Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu dân cư Đồng Sũng, phường An Đôn, thị xã Quảng Trị với kế hoạch vốn 229 triệu đồng. Đã giải ngân 229 triệu đồng, đạt 100% kế hoạch.

- Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2.000 Phường 2 (cũ) với kế hoạch vốn 444 triệu đồng. Khối lượng công việc đã thực hiện ước đạt 75%. Đã giải ngân 444 triệu đồng, đạt 100% kế hoạch.

- Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2.000 Phường 3 (cũ) với kế hoạch vốn 394 triệu đồng. Khối lượng công việc đã thực hiện ước đạt 75%. Đã giải ngân 394 triệu đồng, đạt 100% kế hoạch.

---

[5]Nâng cấp hệ thống đường giao thông đô thị: 2.530 triệu đồng; Khu đô thị mới Võ Văn Kiệt: 2.500 triệu đồng; Cơ sở hạ tầng Cụm công nghiệp Hải Lệ (giai đoạn 2): 872 triệu đồng; Hệ thống thu gom nước thải (tuyến cấp 2): 1.900 triệu đồng; GPMB các dự án: 2.031 triệu đồng; chống úng cục bộ: 420 triệu đồng; Kế hoạch sử dụng đất: 90 triệu đồng.

3. Về quyết toán vốn đầu tư

Chỉ đạo Chủ đầu tư khẩn trương hoàn thành hồ sơ để thẩm tra phê duyệt quyết toán vốn đầu tư công trình hoàn thành. Số công trình, nhiệm vụ quy hoạch đã phê duyệt quyết toán là 56 công trình, nhiệm vụ với tổng mức đầu tư 105.860 triệu đồng; giá trị phê duyệt quyết toán 103.871 triệu đồng.

4. Số công trình chuyển tiếp sang giai đoạn 2026-2030

4.1. Đối với công trình do Trung ương, tỉnh hỗ trợ đầu tư

Đến nay, các công trình này đã được tỉnh bố trí đủ vốn theo kế hoạch. Tuy nhiên, phần ngân sách địa phương (phường) đối ứng chưa bố trí đủ với số vốn 34,5 tỷ đồng[6] (*Số vốn đối ứng dự kiến sử dụng nguồn khai thác quỹ đất của khu đô thị Võ Văn Kiệt*).

4.2. Nguồn ngân sách phường cân đối

Số công trình chưa bố trí đủ vốn, chuyển tiếp sang giai đoạn 2026-2030 là 5 công trình, số vốn còn thiếu là 71.480 triệu đồng. Trong đó có 01 công trình tạo nguồn thu quỹ đất là Khu đô thị mới Võ Văn Kiệt với nhu cầu vốn cần bố trí là 40.300 triệu đồng.

II. Kế hoạch đầu tư phát triển năm 2026

1. Về khả năng nguồn vốn năm 2026

- Kế hoạch đầu tư công với tổng nguồn là **20.882** triệu đồng. Trong đó:

+ Vốn ngân sách phường cân đối: 2.882 triệu đồng.

+ Vốn đầu tư từ tiền sử dụng đất: 18.000 triệu đồng.

2. Cơ sở đề xuất danh mục các công trình khởi công mới năm 2026

Do kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 chưa được UBND tỉnh quyết định, dự kiến nguồn thu từ khai thác quỹ đất giai đoạn 2026-2030 phân cấp ngân sách phường được hưởng chưa được xác định. Mặt khác, kế hoạch đầu tư công phường Quảng Trị giai đoạn 2021-2025 đã hợp nhất vào kế hoạch đầu tư công cấp tỉnh, nhưng UBND tỉnh vẫn chưa có quyết định phân bổ vốn 2026 cho các công trình. Vì vậy, chưa có cơ sở để xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn 2026-2030 nói chung, kế hoạch đầu tư công năm 2026 nói riêng của phường.

Hiện nay, trên cơ sở định hướng phát triển của phường Quảng Trị, sự cần thiết đầu tư của một số công trình và ý kiến kiến nghị của cử tri, UBND phường đã chỉ đạo các đơn vị liên quan tổ chức khảo sát và dự kiến danh mục một số công trình như sau:

- Tập trung nguồn lực để đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình chuyển tiếp: Trung tâm hành chính; Khu đô thị mới Võ Văn Kiệt; Bãi rác tập trung - giai đoạn 2; Hạ tầng cụm Công nghiệp Hải Lệ - giai đoạn 2.

---

[6]Công trình: Cơ sở hạ tầng giao thông đô thị: 20 tỷ đồng; Nhà văn hóa trung tâm: 14,5 tỷ đồng

- Triển khai các công trình khởi công mới: Vỉa hè Hồ Trung tâm; Sửa chữa hư hỏng đường Ngô Thì Nhậm và Hồ Xuân Hương; Hệ thống thoát nước khu dân cư Khu phố 8 (Phường 3 cũ), phường Quảng Trị; Nâng cấp mặt đường nối Kiệt 59 với Kiệt 119 Lê Duẩn và Nhà văn hóa Khu phố 3 (phường An Đôn cũ) với Khu đô thị Bắc Thành Cổ; Nâng cấp, mở rộng đường Khu phố 1 (Phường 3 cũ).

3. Nguyên tắc bố trí vốn

- Cắt giảm 5% thực hiện theo Nghị quyết 245/NQ-QH của Quốc hội.

- Bố trí vốn đối ứng cho các công trình chuyển tiếp đã hợp nhất vào kế hoạch đầu tư công của tỉnh (*Nếu sau này UBND tỉnh bố trí, sẽ thực hiện điều chỉnh lại để bố trí cho các công trình của phường*).

- Bố trí bằng số vốn tỉnh giao cho lĩnh vực giáo dục; khoa học công nghệ chuyển đổi số.

- Bố trí vốn cho các công trình khởi công mới đạt tỷ lệ xấp xỉ 60% so với tổng mức đầu tư.

(Chi tiết tại phụ lục 01, 02 đính kèm)

4. Nhiệm vụ, giải pháp thực hiện kế hoạch XDCB năm 2026

- Chỉ đạo các đơn vị liên quan hướng dẫn và tổ chức thực hiện kịp thời các nội dung của Luật Đầu tư công (sửa đổi) sau khi có hướng dẫn của cấp trên.

- Tập trung chỉ đạo triển khai các công trình trọng điểm: Cơ sở hạ tầng và giao thông đô thị, Nhà văn hóa trung tâm, Trung tâm hành chính, Khu đô thị mới Võ Văn Kiệt, Cơ sở hạ tầng cụm công nghiệp Hải Lệ (Giai đoạn 2), Bãi rác tập trung, Khu tái định cư phục vụ cho công tác GPMB đường sắt tốc độ cao trục Bắc - Nam đoạn qua phường Quảng Trị. Triển khai các công trình mới theo kế hoạch.

- Trong Quý I/2026, tổ chức đấu giá quỹ đất tại Khu đô thị mới Võ Văn Kiệt và các quỹ đất còn lại. Chỉ đạo các đơn vị liên quan khẩn trương xây dựng phương án, hoàn thiện hồ sơ pháp lý của các tài sản để trình UBND tỉnh phê duyệt. Triển khai kịp thời việc tổ chức đấu giá thanh lý các tài sản ngay sau khi UBND tỉnh phê duyệt giá khởi điểm[7].

- Tập trung chỉ đạo làm tốt công tác GPMB đối với dự án: Đường sắt tốc độ cao; Cơ sở hạ tầng giao thông đô thị; Cơ sở hạ tầng Cụm công nghiệp Hải Lệ (giai đoạn 2) và các dự án khác.

- Chỉ đạo rà soát, xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030. Thực hiện tốt công tác chuẩn bị đầu tư một số công trình trọng điểm giai đoạn 2026-2030 như: Đường nối trung tâm phường với khu vực Hải Lệ

---

[7] Trụ sở Đảng ủy, trụ sở Ủy ban nhân dân Phường 3 (cũ); Trụ sở Trạm y tế phường An Đôn (cũ); Trụ sở Phòng QLĐT (cũ), Trường Mầm non Hương Sen (Cơ sở đường Nguyễn Hoàng)

(cũ), Dự án thoát nước và thu gom, xử lý nước thải (giai đoạn 2)... Lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư một số công trình dự kiến triển khai trong giai đoạn 2026-2030.

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác kêu gọi, tranh thủ các nguồn hỗ trợ của tỉnh, xã hội hóa để triển khai đầu tư xây dựng mới một số công trình trên địa bàn.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2025 và dự kiến kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2026, UBND phường báo cáo HĐND phường biết./.

Nơi nhận:
- Thường trực Đảng ủy phường;
- Thường trực HĐND phường;
- CT, PCT, UV UBND phường;;
- UBMT TQVN phường;
- Đại biểu HĐND phường;
- Các cơ quan, tổ chức, đơn vị;
- Lưu: VT, LT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

U.B.N.D PHƯỜNG QUẢNG TRỊ T. QUẢNG TRỊ

Nguyễn Thị Mai Anh

Biểu số 1

DANH MỤC CÔNG TRÌNH TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2026 - 2030
CÔNG TRÌNH CHUYỂN TIẾP

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Quyết định chủ trương hoặc Quyết định đầu tư				KH ĐTC trung hạn 2021-2025 cấp huyện (cũ) đã giao	Trong đó		Trong đó Luỹ kế vốn NSCĐ trung hạn 21-25 đã bố trí đến hết 2024	Kế hoạch 2025	Trong đó: Đã nhập tabmis đến ngày 30/6/2025	Luỹ kế vốn NSCĐ trung hạn 21-25 đã bố trí đến hết 2025 (theo số thực tế)	Đề xuất kế hoạch trung hạn 2026-2030	Kế hoạch năm 2026 (Nguồn thu từ khai thác quỹ đất)
		Số quyết định ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT				Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	NS phường						
			Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó										
				NS tỉnh	NS phường									
	TỔNG SỐ		**333,952**	**-**	**183,952**	**77,744**	**227,744**	**77,744**	**135,159**	**92,772**	**90,000**	**227,931**	**105,790**	**12,000**
I	**Các công trình chuyển tiếp sang giai đoạn 2026 - 2030**		**333,952**	**-**	**183,952**	**77,744**	**227,744**	**77,744**	**135,159**	**92,772**	**90,000**	**227,931**	**105,790**	**12,000**
1	Cơ sở hạ tầng và giao thông đô thị thị xã Quảng Trị	Số 108/QĐ- UBND ngày 12/5/2021	140,000		20,000		120,000		66,857	53,143	53,143	120,000	20,000	
2	Nhà văn hóa trung tâm thị xã Quảng Trị	Số 113/QĐ- UBND ngày 7/9/2022	44,460		14,460		30,000		20,600	9,400	9,400	30,000	14,460	
3	Trung tâm hành chính thị xã Quảng Trị - GĐ1	Số 1407/QĐ- UBND ngày 25/11/2022	24,511		24,511	11,254	11,254	11,254	6,417	4,837	4,837	11,254	13,200	5,000
4	Khu đô thị mới Võ Văn Kiệt	Số 967/QĐ- UBND ngày 16/9/2021	92,981		92,981	52,682	52,682	52,682	32,087	20,595	20,595	52,682	40,200	3,000
5	Hạ tầng cụm công nghiệp Hải Lệ - GĐ 2	Số 380/QĐ- UBND ngày 25/4/2022	15,000		15,000	4,138	4,138	4,138	1,766	2,372	1,500	4,138	10,800	2,000
6	Hệ thống thu gom nước thải - Tuyến cấp 2	Số 269/QĐ- UBND ngày 30/3/2022	12,000		12,000	9,670	9,670	9,670	7,245	2,425	525	9,670	2,330	
7	Bãi rác tập trung (giai đoạn 2)	Số 524/QĐ- UBND ngày 20/5/2022	5,000		5,000				187			187	4,800	2,000

Biểu số 2

DANH MỤC DỰ ÁN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2026

NGÂN SÁCH PHƯỜNG + XÃ HỘI HÓA

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Thời gian KC-HT	Quyết định chủ trương hoặc Quyết định đầu tư			Dự kiến KH phân bổ năm 2026	Trong đó		Nội dung quy mô đầu tư	Lý do đầu tư	Ghi chú
			Số quyết định ngày,	TMĐT			NS cân đối	Tiền sử dụng đất			
				Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NS phường	Trong đó: XHH					
	TỔNG SỐ			**14,172**	**12,322**	**1,850**	**7,927**	**2,882**	**6,000**			
I	**Cắt giảm 5% theo NQ 245**						**1,044**	**144**	**900**			
II	**Công trình khởi công mới**			**14,172**	**12,322**	**1,850**	**7,927**	**2,738**	**5,100**			
1	Vỉa hè Hồ Trung tâm	2026-2027		5,045	3,195	1,850	1,850	400	1,450	Lát gạch vỉa hè và hồ trồng cây trong phạm vi dự án Hồ Trung tâm thị xã (nay là phường)	Nhằm hoàn thiện cơ sở hạ tầng Hồ Trung tâm thị xã (nay là phường), góp phần chỉnh trang đô thị; đồng bộ hạ tầng với các khu vực xung quanh	
2	Sửa chữa hư hỏng đường Ngô Thì Nhậm và Hồ Xuân Hương	2026		2,052	2,052		1,250	200	1,050	Sửa chữa mặt đường Hồ Xuân Hương: Nâng cấp BTNC trên mặt BTXM hiện trạng; Sửa chữa mặt đường Ngô Thì Nhậm và Trần Phú: Nâng cấp BTNC trên mặt bê tông nhựa hiện trạng	Nhằm sửa chữa, khắc phục các hư hỏng, đảm bảo an toàn giao thông trong quá trình triển khai dự án Hồ Trung tâm thị xã (nay là phường)	Đã có Quyết định số 872/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của UBND thị xã (nay là phường). Kinh phí bồi thường tổn thất của Bảo hiểm hạng mục công trình Hồ trung tâm thị xã (Công ty Bảo hiểm Mic Quảng Trị-1,645 triệu đồng)
3	Hệ thống thoát nước khu dân cư khu phố 8 (Phường 3 cũ), phường Quảng Trị	2026-2027		1,600	1,600		950	200	750	Xây dựng rãnh thoát nước chiều dài dự kiến 700m bằng BTCT; cao độ đỉnh rãnh bằng cao độ mặt đường giao thông hiện trạng, rãnh có bề rộng lòng từ 0,4m - 0,6m; chiều cao từ 0,4m đến 1,0m; tấm đan bằng bê tông cốt thép kết hợp bó vỉa	Quy hoạch chi tiết 1/500 Khu dân cư khu phố 8, phường 3 đã được UBND thị xã (cũ) phê duyệt (Quyết định số 1421/QĐ-UBND ngày 28/12/2022 . Tuy nhiên hiện hệ thống thoát nước chưa được đầu tư đồng bộ trong khu vực. Vì vậy, gây ngập úng khu vực với diện tích lớn, không có hệ thống thoát nước nên ngập úng trong thời gian dài, ảnh hưởng đến đời sống sinh hoạt, gây ô nhiễm môi trường khu dân cư Khu phố 8, Phường 3 cũ	Ý kiến trực báo Bí thư chi bộ khu phố, thôn

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Thời gian KC-HT	Quyết định chủ trương hoặc Quyết định đầu tư				Dự kiến KH phân bổ năm 2026	Trong đó		Nội dung quy mô đầu tư	Lý do đầu tư	Ghi chú
			Số quyết định ngày,	TMĐT				NS cân đối	Tiền sử dụng đất			
				Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó							
					NS phường	XHH						
4	Thảm nhựa mặt đường nối kiệt 59 với kiệt 119 Lê Duẩn và Nhà văn hóa khu phố 3 (phường An Đôn cũ) với Khu đô thị Bắc Thành Cổ	2026		1,700	1,700		950		950	- Tuyến T1 kiệt 59 Lê Duẩn nối đường Lê Duẩn ra khu đô thị Bắc Thành Cổ chiều dài 100m Bnền = 0,5 + 5,0 + 0,5 = 6,0 m - Tuyến T2 đường có chiều dài hơn 300 m điểm đầu giao đường bê tông nhựa sau lưng Trường TH&THCS Nguyễn Tất Thành, điểm cuối giao với đường Lê Duẩn tại kiệt 119 Bnền = 1,5 + 5,0 + 1,5 = 8,0 m - Tuyến T3 đường nối Nhà văn hóa khu phố 3 (cũ) ra khu đô thị Bắc Thành Cổ chiều dài 60m Bnền = 3 + 7.5 + 3 = 13,5 m		Ý kiến cử tri trước kỳ họp thứ 2 HĐND phường khoá I
5	Nâng cấp, mở rộng đường khu phố 1 Phường 3 cũ	2026-2027		2,000	2,000		1,152	252	900			
6	Đối ứng các công trình Trường học do tỉnh đầu tư	2026		1,044	1,044	-	1,044	992				
7	Chi khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo	2026		731	731		731	694				